- **Hãy làm bài kiểm tra này sau khi đã nghiên cứu hết tất cả các chương trong Khoá học này.**
- **Hãy bấm chuột vào nút "Bắt đầu bài kiểm tra".**
- **Nhập tất cả trả lời của bạn vào phiếu kiểm tra trên màn hình.**
- **Sau khi đã trả lời tất cả các câu hỏi, hãy nhấn nút "Ghi lại kết quả" ở phần dưới của màn hình.**
- **Một cửa sổ mới sẽ xuất hiện. Sau khi nhập vào tất cả các trường của phiếu trả lời, hãy in ra và nộp cho Giảng viên.**

Q-1 Câu nào trong những câu sau đây về những chú ý cần phải tuân theo khi tháo rời một cụm tổng thành nào đó là đúng?

- A. Để thực hiện quy trình một cách có hiệu quả, tháo rời tất cả các chi tiết cùng một lúc và kiểm tra tất cả cùng với nhau.
- B. Tất cả các chi tiết đều có dấu cho biết hướng và vị trí để lắp ráp, nên trình tự lắp ráp có thể dễ dàng hiểu được.
- C. Phân loại tất cả các chi tiết theo chủng loại và cất chúng khi tháo rời sao cho có thể lắp lại đúng.
  Khi lắp lại, không có vấn đề gì thậm chí nếu sự kết hợp của các chi tiết thay đổi.
  (Có nghĩa là, khi tháo xupáp: phân loại con đội xupáp thành nhóm chi tiết liên quan đến con đội xupáp và lò xo xupáp thành nhóm chi tiết liên quan đến lò xo xupáp để cất chúng thành từng nhóm riêng)
- D. Mỗi khi tháo một chi tiết ra, hãy kiểm tra tình trạng lắp ráp, bẩn, trạng thái mòn, rạn nứt hay gẫy v.v.

Q-2 Câu nào trong những câu sau đây về những chú ý cần phải tuân theo khi lắp là đúng?

- A. Thậm chí đối với những chi tiết không sử dụng lại như gioăng hay đệm, nếu trạng thái còn tốt, hãy cố sử dụng lại chúng.
- B. Mômen xiết tiêu chuẩn được chỉ ra trong sách Hướng dẫn sửa chữa; tuy nhiên khi lắp ráp các chi tiết mà đã được tháo ra, hãy xiết chúng đến mômen xiết cao hơn một chút.
- C. Đừng quên tra dầu và mỡ vào những vị trí chỉ định trong sách Hướng dẫn sửa chữa.
- D. Miễn là những chi tiết giống nhau, còn không thành vấn đề nếu vị trí lắp hay thứ tự lắp thay đổi.

Q-3 Những câu sau đây mô tả những chi tiết được lắp chặt. Hãy chọn câu thích hợp nhất.

- A. Đối với những chi tiết được lắp bằng SST như puly trục khuỷu, nếu thao tác của SST bị nặng khi lắp, không được tiếp tục xiết mà phải tìm hiểu nguyên nhân.
- B. Đối với những chi tiết được lắp bằng SST như puly trục khuỷu, nếu thao tác của SST bị nặng khi lắp, hãy tác dụng xung lực vào một vài vị trí trên chi tiết băng búa nhựa và thực hiện lại quy trình.
- C. Đối với những chi tiết được lắp chặt bằng máy ép, nếu áp lực máy ép vượt quá 10kg, hãy ngừng lại và tìm hiểu nguyên nhân.
- D. Khi tháo những chi tiết được lắp chặt bằng vam, nếu vấu của vam mà ăn khớp với chi tiết được tháo ra, sẽ không có vấn đề gì nếu vam nghiêng.

Những câu sau đây mô tả về phanh hãm. Hãy chọn câu thích hợp nhất.

- A. Tháo tất cả các phanh hãm bằng cách bung ra.
- B. Đối với phanh hãm, cần phải sử dụng dụng cụ thích hợp tùy theo hình dạng hay vị trí để tháo và lắp.
- C. Khi tháo phanh hãm, nếu phanh bị biến dạng, hãy sửa lại điểm biến dạng và sử dụng lại.
- D. Tất cả phanh hãm phải được tháo ra và lắp lại bằng kìm tháo phanh.

Q-5 **Những câu sau đây mô tả về tháo và lắp các chi tiết. Hãy chọn câu thích hợp nhất.**

- A. Đối với những chi tiết như ống và giắc nối hay chi tiết yêu cầu phải đưa về trạng thái ban đầu như trước khi tháo, việc đầu tiên là phải đánh dấu hay gắn thẻ rồi sau đó tháo chúng.
- B. Khi tháo những chi tiết có cấu tạo phức tạp, tạm thời xiết những chi tiết đã tháo ra có thể đưa đến hậu quả quên không xiết bulông v.v., nên không bao giờ được xiết tạm.
- C. Nhiều bulông, mà được dùng để lắp chi tiết, không thể lắp trừ một vài vị trí đặc biệt. Không cần phải lắp tạm.
- D. Lắp các chi tiết mà có hướng lắp không đúng hướng không ảnh hưởng đến tính năng.

Q-6 **Những câu sau đây mô tả về tháo và lắp ắc quy. Hãy chọn câu thích hợp nhất.**

- A. Khi tháo những thiết bị điện, hãy tháo cực dương ắc quy trước khi bắt đầu quy trình.
- B. Việc tháo cực ắc quy sẽ xóa những thông tin trong bộ nhớ như kênh rađiô đã chọn hay mã chẩn đoán.
  Cần phải ghi lại những thông tin này trước khi tháo ắc quy.
- C. Trước khi tháo ắc quy ra khỏi xe, hãy xả hết điện.
- D. Khi tháo cực ắc quy, nguồn cấp sẽ bị cắt, nên miễn là động cơ không khởi động, không có vấn đề gì nếu khóa điện ở vị trí ON.

Hãy chọn câu đúng về khe hở.

- A. Khi đo khe hở dọc trục của trục khuỷu bằng đồng hồ so, hãy đặt đầu đo di động của đồng hồ so đến 45 độ so với bánh răng cần đo.
- B. Khi đo khe hở dầu của trục khuỷu và thanh truyền bằng dây đo nhựa, khe hở dầu nhỏ sẽ làm cho chiều rộng của dây đo nhựa nhỏ hơn.
- C. Khe hở dầu không bao giờ bị nhỏ đi, nên nếu giá trị đo nhỏ hơn so với tiêu chuẩn, có thể phỏng đoán là đã có nhầm lẫn khi đo.
- D. Khi khe hở vượt quá giá trị lớn nhất, so sánh giá trị đo được của hai chi tiết và thay chi tiết mà có giá trị cần với giá trị tiêu chuẩn nhất.

Q-8 Hãy chọn câu đúng về đo kích thước.

- A. Khi đo đường kính của chi tiết, hãy đo ở một vài vị trí và tính giá trị trung bình, hãy tính đến hiện tượng mòn không đều.
- B. Khi kiểm tra xem lò xo có vuông góc với mặt phẳng hay không, hãy đo bằng dưỡng vuông góc, panme và một mặt phẳng.
- C. Khi đo đường kính ngoài của píttông bằng panme, hãy đo một vài vị trí và đọc giá trị nhỏ nhất.
- D. Khi đo để kiểm tra độ mòn elíp, hãy đo đường kính lớn nhất và nhỏ nhất chỉ một lần mỗi kích thước trên chu vi.

Q-9 Hãy chọn câu đúng về độ đảo của trục cam.

- A. Khi trục cam bị đảo, rung động sẽ xảy ra và quay êm và trượt không thể xảy ra.
- B. Khi kiểm tra độ đảo của trục cam, nếu dùng khối V và đồng hồ so, có thể kiểm tra trên mặt bàn không bằng phẳng.
- C. Tiếp xúc đầu đo di động của đồng hồ so 45 độ so với trục cam để đo
- D. Nếu bạn che lỗ dầu của trục cam bằng băng dính v.v.v để ngăn không cho giá trị đo thay đổi bằng lỗ đó, không cần tránh lỗ dầu khi đặt đầu đo của đồng hồ so.

Q-10 Những câu sau đây mô tả về làm sạch và rửa. Hãy chọn câu thích hợp nhất.

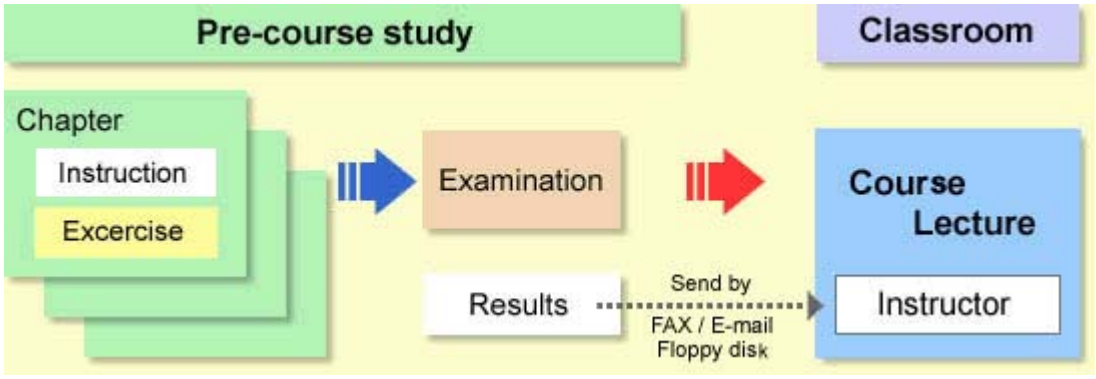
- A. Do dầu hỏa hay xăng trắng được dùng làm dầu rửa, chúng có thể phù hợp để rửa những chi tiết cao su hay nhựa v.v.
- B. Khi rửa bằng chổi, hãy thay loại lông của chổi tùy theo vật liệu cua chi tiết.
- C. Mục đích chính của việc rửa và làm sạch là để giảm thời gian lắp ráp.
- D. Thậm chí nếu dầu hay mỡ đọng lại trên bề mặt, không cần phải tẩy chúng do đệm, keo làm kín, gioăng v.v. sẽ hấp thụ chúng.

Chassis Course 1

No.	Select.	Ans.
1		D
2		C
3		A
4		B
5		A
6		B
7		C
8		C
9		A
10		B

HINT:
Using the keyboard, fill in your name and ID No. on this form.
Push the "Print" button and then submit the printout to the instructor by FAX.
The print button does not function for Internet Explorer versions below 5.0.
In such cases, please printout the answers using the print function of the browser (under "File").

Reference:
When instructed by the instructor, go to the "File" pull-down menu at the top of the window and select "Save as" to save the answer sheet in a folder such as "My documents."
Before saving, be sure to select "Web file (*.htm; *.html)" or "Text file (*.txt)" according to the file format that was instructed.
Submit the saved file to your instructor by e-mail or a floppy disk.



NAME :

ID :